

Số: 8217/BTC-CST

V/v bổ sung các giải pháp về thuế nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế năm 2011-2012

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2011

Kính gửi: Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện điểm 1 Nghị quyết số 83/NQ-CP ngày 05 tháng 6 năm 2011 của Chính phủ “giao Bộ Tài chính nghiên cứu xây dựng phương án miễn, giảm thuế đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa trình Chính phủ trong tháng 6 năm 2011 để xem xét báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội”, Bộ Tài chính xây dựng phương án miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đối với một số đối tượng ... Do quy định về miễn, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân đã được quy định cụ thể tại Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Luật thuế thu nhập cá nhân nên để đảm bảo cơ sở pháp lý trong thực hiện, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ đề báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Quốc hội tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XIII trước khi ban hành cụ thể như sau:

1. Nội dung đề xuất:**1.1 Về thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN):**

a) Mở rộng diện gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp trong 01 năm đối với số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp năm 2011 tính trên phần thu nhập từ các hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông, lâm, thủy hải sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử, xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế xã hội (đường, trường, điện, thủy lợi, y tế ...) và một số ngành nghề sản xuất kinh doanh quan trọng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ của các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động (từ trên 300 lao động).

b) Kiến nghị giảm 30% số thuế TNDN phải nộp năm 2011 đối với những doanh nghiệp thuộc đối tượng được giãn nộp thuế TNDN năm 2011 như sau:

b1) Số thuế TNDN phải nộp năm 2011 của Doanh nghiệp nhỏ và vừa đang thuộc diện được gia hạn thời hạn nộp thuế trong thời gian 01 năm theo quy định tại Quyết định số 21/2011/QĐ-TTg ngày 06 tháng 4 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc gia hạn nộp thuế TNDN của doanh nghiệp nhỏ và vừa nhằm tháo gỡ khó khăn, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế năm 2011.

b2) Số thuế TNDN đối với phần thu nhập từ hoạt động sản xuất, gia công, chế biến nông, lâm, thủy hải sản, dệt may, da giày, linh kiện điện tử, xây dựng các công trình hạ tầng kinh tế xã hội (đường, trường, điện, thủy lợi, y tế ...) và một số ngành nghề sản xuất kinh doanh quan trọng theo quy định của Thủ tướng Chính phủ của các doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động (từ trên 300 lao động) nhưng

không phải là doanh nghiệp nhỏ và vừa đang thuộc diện gia hạn thời hạn nộp thuế TNDN năm 2011.

1.2 Thực hiện giảm 50% mức thuế khoán (thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân) từ Quý III năm 2011 đến hết năm 2011 đối với các cá nhân, hộ kinh doanh nhà trọ, phòng trọ cho thuê đối với công nhân, sinh viên, học sinh; hộ, cá nhân chăm sóc trông giữ trẻ; hộ, cá nhân cung ứng suất ăn ca cho công nhân với điều kiện hộ, cá nhân này giữ ổn định mức giá cho thuê, giá trông giữ trẻ và giá cung ứng suất ăn ca như cuối năm 2010.

1.3 Về thuế thu nhập cá nhân (TNCN):

- Miễn thuế từ ngày 01/8/2011 đến hết ngày 31/12/2012 đối với:

(i) Cổ tức được chia (trừ cổ tức của các ngân hàng cổ phần, các quỹ đầu tư tài chính, các tổ chức tín dụng) từ hoạt động đầu tư vào thị trường chứng khoán của cá nhân, với các lý do:

+ Khuyến khích đầu tư vốn trực tiếp vào sản xuất kinh doanh;

+ Đảm bảo bình đẳng với thu nhập từ lãi tiền gửi tiết kiệm tại các ngân hàng, tổ chức tín dụng hiện đang được miễn thuế. Khi Chính phủ trình dự án Luật thuế TNCN ra Quốc hội dự kiến thu thuế cả cổ tức và tiền lãi tiết kiệm theo thông lệ quốc tế (hầu hết đều thu thuế TNCN đối với lãi tiết kiệm). Sau khi xem xét Quốc hội đã quyết định không thu đối với lãi tiền gửi tiết kiệm.

Đầu tư trực tiếp vốn vào sản xuất kinh doanh có rủi ro cao hơn so với gửi tiết kiệm vào ngân hàng, tổ chức tín dụng. Thực tế qua hai năm 2009-2010, do suy thoái kinh tế nhiều doanh nghiệp hoạt động không có lãi nên không trả cổ tức, một số doanh nghiệp có lãi chỉ trả cổ tức dưới 10% vốn cổ phần, trong khi lãi tiền gửi ngân hàng, tổ chức tín dụng tại thời điểm đó thường được trả từ 14% trở lên trên số tiền gửi.

+ Không miễn thuế đối với cổ tức được chia từ các ngân hàng cổ phần, các quỹ đầu tư tài chính, các tổ chức tín dụng vì năm 2009-2010 các ngân hàng cổ phần đều trả cổ tức với mức cao hơn trên 10% vốn cổ phần như Ngân hàng cổ phần ngoại thương Việt Nam (14%); Ngân hàng Sài Gòn Thương tín (15%); Ngân hàng Á Châu (24%);

(ii) Thu nhập từ hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân (không thu thuế 20% trên thu nhập hoặc 0,1% trên tổng giá trị chuyển nhượng đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân) để góp phần ổn định thị trường chứng khoán, huy động vốn cho đầu tư phát triển sản xuất kinh doanh.

Thực tế thị trường chứng khoán từ năm 2009 đến nay chỉ số Vn-Index luôn giảm điểm (ngày 31/12/2009 là 495,36 điểm, đến 31/12/2010 còn 486,66 điểm; trong 5 tháng đầu năm 2011, chỉ số Vn-Index giảm gần 100 điểm - từ 485,72 điểm trong phiên giao dịch đầu năm xuống còn 386,36 điểm vào ngày 25/5/2011, mức thấp nhất trong 2 năm qua, tương đương giảm 20,6%), xét trên bình diện tổng thể, nhà đầu tư hầu như không có thu nhập, thậm chí lỗ.

- Miễn thuế TNCN từ ngày 01/8/2011 đến hết ngày 31/12/2011 đối với cá

nhân có thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công và từ kinh doanh đến mức phải chịu thuế thu nhập cá nhân ở bậc 1 của Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Luật thuế TNCN số 04/2007/QH11 ngày 21 tháng 11 năm 2007 để góp phần giảm bớt khó khăn cho người lao động, ổn định đời sống trong bối cảnh kinh tế có lạm phát, tốc độ giá tiêu dùng trong nước tăng cao.

2. Tác động đến đời sống người lao động, doanh nghiệp và ngân sách nhà nước:

Thực hiện các giải pháp nêu trên sẽ góp phần tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện cho doanh nghiệp ổn định và phát triển sản xuất kinh doanh, người lao động bớt khó khăn, ổn định đời sống, từ đó có động lực để yên tâm lao động sản xuất kinh doanh. Đối với ngân sách nhà nước, tác động đến thu ngân sách như sau:

- Về giải pháp giảm 50% mức thuế khoán đối với hộ, cá nhân kinh doanh nhà trọ cho công nhân, học sinh, sinh viên thuê; hộ, cá nhân chăm sóc trông giữ trẻ; hộ, cá nhân cung cấp suất ăn ca cho người lao động trên toàn quốc: theo tính toán, dự kiến số thu ngân sách năm 2011 giảm khoảng 1.000 tỷ đồng.

- Về giải pháp gia hạn thời hạn nộp thuế TNDN đối với DNNVV và doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động: Số thuế TNDN được gia hạn thời hạn nộp thuế của DNNVV theo Quyết định 21/02011/QĐ-TTg khoảng 7.000 tỷ đồng; dự kiến nếu tính cả số thuế được gia hạn của doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động thì tổng số thuế được gia hạn năm 2011 khoảng 10.000 - 13.000 tỷ đồng, nhưng sẽ thu vào năm sau.

- Về giải pháp giảm 30% số thuế TNDN phải nộp trong năm 2011 đối với doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động: dự kiến số thu ngân sách sẽ giảm khoảng 2.500 đến 3.700 tỷ đồng.

- Về giải pháp miễn 5% thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ cổ tức của nhà đầu tư chứng khoán: dự kiến số thu ngân sách năm 2011 giảm khoảng 250 - 300 tỷ đồng (tính cả 2 năm 2011-2012 sẽ giảm khoảng 800 - 900 tỷ đồng).

- Về giải pháp miễn thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán của nhà đầu tư cá nhân: dự kiến số thu ngân sách năm 2011 giảm khoảng 200 tỷ đồng (nếu tính cả năm 2011-2012 sẽ giảm khoảng 600 tỷ đồng).

- Về giải pháp miễn thuế TNCN đối với cá nhân có thu nhập tính thuế từ tiền lương, tiền công và từ kinh doanh đến mức phải chịu thuế TNCN ở bậc 1 của Biểu thuế lũy tiến từng phần quy định tại Luật thuế TNCN: dự kiến số thu ngân sách năm 2011 giảm khoảng 1.500 tỷ đồng.

Như vậy:

- Tổng số thuế giãn năm 2011 khoảng: 10.000 - 13.000 tỷ đồng
- Tổng số thuế miễn, giảm năm 2011 khoảng: 5.250 - 6.500 tỷ đồng (trong đó số thuế TNDN khoảng 2.500 - 3.700 tỷ đồng; thuế TNCN khoảng 1.750 - 1.800 tỷ đồng; thuế khoán khoảng 1.000 tỷ đồng)

- Tổng số thuế miễn, giảm năm 2012 (thuế đối với cổ tức, thuế đối với chuyển nhượng chứng khoán của cá nhân): giảm khoảng 950 - 1.000 tỷ đồng

3. Về tổ chức thực hiện:

Trình Thủ tướng Chính phủ cho phép báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội để trình Quốc hội tại kỳ họp thứ nhất Quốc hội khoá XIII về phương án đề xuất của Chính phủ.

Để kịp báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội trình Quốc hội vào kỳ họp tháng 7 năm 2011, Bộ Tài chính trình Thủ tướng Chính phủ cho phép Bộ Tài chính báo cáo trình Chính phủ tại phiên họp Chính phủ tháng 6 năm 2011, trên cơ sở Nghị quyết phiên họp của Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Tài chính thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký Tờ trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bộ Tài chính kính trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Vụ PC; TCT;
- Lưu: VT (2), CST (TN).



Vũ Văn Ninh